



NGUYỄN QUỐC DŨNG

NHẬN DIỆN VÀ GIẢI QUYẾT CÁC “ĐIỂM NGHẼN” CỦA PHÁP LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG - GÓC NHÌN TỪ LUẬT SỐ 146/2025/QH15



Ngày 11/12/2025, Quốc hội đã chính thức thông qua Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (**Luật số 146**), trong đó có nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Bảo vệ môi trường 2020, sửa đổi bổ sung năm 2022, 2023, 2024 (**Luật BVMT 2020**). Luật số 146 được ban hành nhằm kịp thời tháo gỡ các bất cập trong quy định pháp luật hiện hành trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, đồng thời đơn giản hoá các thủ tục hành chính và sửa đổi quy định thẩm quyền phù hợp với các cải cách về tổ chức bộ máy nhà nước. Trong nội dung bài viết dưới đây, NHQuang sẽ tập trung phân tích và đánh giá một số tác động pháp lý của Luật số 146 đối với hoạt động của doanh nghiệp trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với những nội dung sau:

Thứ nhất, Luật số 146 sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá tác động môi trường (ĐTM).

(i) Sửa đổi, bổ sung quy định về thời điểm thực hiện ĐTM. Luật số 146 bổ sung quy định cho phép thực hiện ĐTM đồng thời với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án thành phần hoặc phân kỳ đầu tư của dự án. Theo Luật BVMT 2020, một dự án đầu tư chỉ lập một báo cáo ĐTM duy nhất từ giai đoạn chuẩn bị dự án. Thực tiễn thi hành cho thấy sự bất cập của quy định này đối với các dự án có thời gian triển khai kéo dài và chia làm nhiều giai đoạn mà tại thời điểm lập báo cáo ĐTM, chủ đầu tư thường mới chỉ hoàn thiện thiết kế cơ sở cho giai đoạn đầu, chưa đủ thông tin chi tiết để đánh giá chính xác tác động môi trường cho các giai đoạn tiếp theo. Trong khi đó, pháp luật về xây dựng (Nghị định 175/2024/NĐ-CP) đã cho phép thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi theo từng dự án thành phần hoặc theo phân kỳ đầu tư. Quy định mới này không chỉ đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với pháp luật về xây dựng mà còn mà còn trực tiếp tháo gỡ gánh nặng thủ tục cho chủ đầu tư. Doanh nghiệp có thể hoàn thiện thủ tục pháp lý phù hợp với tiến độ thực tế của dự án thay vì phải thực hiện một báo cáo tổng thể phức tạp.

Bên cạnh đó, Luật số 146 sửa đổi thời hạn cuối để nộp báo cáo ĐTM với các dự án đầu tư xây dựng thuộc đối tượng phải được cơ quan chuyên môn về xây dựng, hội đồng thẩm định thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định của pháp luật về xây dựng từ “trước khi có kết luận thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi” theo quy định của Luật BVMT 2020 thành “trước khi phê duyệt dự án, quyết định đầu tư xây dựng dự án”. Các doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức cần lưu ý quy định này để lựa chọn thời điểm thực hiện thủ tục thẩm định báo cáo ĐTM phù hợp với tiến độ thực hiện dự án.

(ii) Sửa đổi, bổ sung về phạm vi các dự án do Bộ Nông nghiệp và Môi trường (trước đây là Bộ Tài nguyên và Môi trường) thẩm định báo cáo ĐTM. Khoản 7, Điều 1,

Luật số 146 quy định chi tiết các dự án đầu tư nhóm I và dự án đầu tư nhóm II nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên hoặc nằm trên vùng biển chưa xác định trách nhiệm quản lý hành chính của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (quy định tại khoản 3, các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật BVMT 2020) mà Bộ Nông nghiệp và Môi trường có thẩm quyền thẩm định báo cáo ĐTM, ví dụ như:

- Dự án đầu tư được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư, trừ dự án đầu tư nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên được cơ quan có thẩm quyền giao cho 01 Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư hoặc giao cho 01 Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công hoặc phân chia thành các dự án thành phần mà dự án thành phần đó chỉ triển khai trên địa bàn 01 đơn vị hành chính cấp tỉnh;
- Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản, cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, cấp giấy phép nhận chìm ở biển, quyết định giao khu vực biển của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung;
- Dự án đầu tư có quy mô sử dụng đất, đất có mặt nước lớn, trừ dự án thủy điện, dự án xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông hoặc tuyến đường dây tải điện hoặc hạ tầng viễn thông, dự án chỉ có một hoặc các mục trồng cây hằng năm, trồng cây lâu năm, nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp.

So với Luật BVMT 2020, Luật số 146 thu hẹp đáng kể phạm vi các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thông qua các điều kiện ràng buộc bổ sung.

Bên cạnh đó, cũng cần lưu ý rằng Luật số 146 không còn quy định về hồ sơ, quy trình thực hiện thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường mà giao cho Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết về vấn đề này.

Thứ hai, Luật số 146 sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến giấy phép môi trường.

(i) Sửa đổi, bổ sung đối tượng phải có giấy phép môi trường. Theo khoản 9, Điều 1, Luật số 146, các đối tượng phải có giấy phép môi trường là các dự án đầu tư nhóm I, nhóm II, nhóm III và thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a. Có phát sinh nước thải hoặc bụi, khí thải xả ra môi trường phải được xử lý khi đi vào vận hành chính thức theo quy định của Chính phủ;

b. Có nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất hoặc thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại.

So với Điều 39 của Luật BVMT 2020, Luật số 146 đã bỏ các dự án phát sinh chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải khi đi vào vận hành chính thức và bổ sung thêm trường hợp (b) nêu trên để phù hợp với Luật đầu tư hiện hành do các dự án này là những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, cần phải có giấy phép môi trường mới đủ điều kiện kinh doanh.

(ii) Sửa đổi, bổ sung thẩm quyền cấp giấy phép môi trường.

Các dự án đầu tư được quy định tại Điều 39 của Luật BVMT nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên hoặc nằm trên vùng biển chưa xác định trách nhiệm quản lý hành chính của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không còn thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của Bộ Nông nghiệp và Môi trường mà được giao về cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Quy định mới được ban hành nhằm tăng cường phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương. Nội dung quy định này và cơ chế phối hợp với các địa phương có liên quan sẽ được Chính phủ hướng dẫn chi tiết trong Nghị định được ban hành trong thời gian tới.

Tương tự như thủ tục thẩm định Báo cáo ĐTM, Luật số 146 không còn quy định về hồ sơ, quy trình thực hiện thủ tục cấp giấy phép môi trường mà giao cho Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết về vấn đề này.

Bên cạnh đó, cũng cần lưu ý tới các điều khoản chuyển tiếp của Luật số 146, ví dụ như:

(i) Văn bản, giấy phép, giấy chứng nhận là kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành trước ngày 01/01/2026 và chưa hết hiệu lực hoặc chưa hết thời hạn thì tiếp tục được áp dụng, sử dụng theo thời hạn ghi trên văn bản, giấy phép, giấy chứng nhận đó. Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu được sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn văn bản, giấy phép, giấy chứng nhận thì gửi văn bản đề nghị đến cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định tại Luật số 146 giải quyết.

(ii) Tổ chức, cá nhân đã được cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính trước ngày 01/01/2026 mà chưa có kết quả thì tiếp tục được giải quyết theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận, trừ trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị thực hiện theo quy định của Luật này.

Luật số 146/2025/QH15 có hiệu lực thi hành kể từ

ngày 01/1/2026 và đánh dấu một giai đoạn mới trong quản lý nhà nước về môi trường. Các quy định mới của Luật số 146 không chỉ hướng tới tinh gọn bộ máy, đơn giản hóa thủ tục hành chính mà còn tạo lập hành lang pháp lý minh bạch, đồng bộ giữa pháp luật môi trường và pháp luật xây dựng, đầu tư. Trước thực tế, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đang được cập nhật liên tục nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, các doanh nghiệp cần chủ động nghiên cứu kỹ nội dung của Luật số 146 nhằm tận dụng tối đa cơ hội từ việc cắt giảm điều kiện kinh doanh và phân cấp thẩm quyền, đồng thời đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật. Trong trường hợp Quý Khách hàng và độc giả có mong muốn tìm hiểu thêm và tư vấn liên quan đến các chính sách và quy định mới của Luật số 146 đối với từng dự án đầu tư, Văn phòng luật sư NHQuang&Cộng sự sẵn sàng giải đáp, cung cấp các ý kiến pháp lý liên quan tới Quý Khách hàng và bạn đọc.

Lưu ý:

Bài viết này chỉ nhằm mục đích cung cấp các thông tin chung và không nhằm cung cấp bất kỳ ý kiến tư vấn pháp lý cho bất kỳ trường hợp cụ thể nào.

Các quy định pháp luật được dẫn chiếu trong nội dung bài viết có hiệu lực vào thời điểm đăng tải bài viết nhưng có thể đã hết hiệu lực tại thời điểm Quý Khách hàng tiếp cận bài viết này.

Tìm hiểu thêm về NHQuang tại:

